

# XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỂ HUY ĐỘNG SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

Phạm Văn Búa<sup>1</sup>, Lê Chí Phương và Nguyễn Thị Tú Trinh

## ABSTRACT

*This paper aims to elaborate the importance of using Ho Chi Minh's ideology about building Vietnamese Communist party spotless and strong contributed to the block of great national unity that lead to final successful. On that basis, the writer wishes to reconfirm Ho Chi Minh's great viewpoint about building Vietnamese Communist party, Party's policy about building Vietnamese Communist party in the revolution career, integrating into the global market.*

**Keywords:** *Block of great national unity*

**Title:** *Building Vietnamese Communist party spotless, strong in the block of great national unity*

## TÓM TẮT

*Bài viết tập trung làm sáng tỏ tầm quan trọng của việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng để Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh có khả năng đoàn kết toàn dân đi đến thắng lợi cuối cùng. Trên cơ sở đó, khẳng định những quan điểm lớn của Bác về xây dựng Đảng; chủ trương của Đảng về xây dựng Đảng trong sự nghiệp đổi mới đất nước, hội nhập với bên ngoài.*

**Từ khóa:** *đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh*

## 1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Đảng cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo; là đội tiên phong dũng cảm, là bộ tham mưu sáng suốt, là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân lao động và của cả dân tộc. Sự nghiệp cách mạng của Bác gắn với sự nghiệp và vận mệnh của Đảng và của cả dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh dân tộc ta đã đánh bại hai đế quốc to, bộ mặt đất nước, xã hội, con người đều đổi mới. Hồ Chí Minh tin tưởng; “Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta có quyền tự hào rằng Đảng ta thật vĩ đại, lịch sử đấu tranh của Đảng là cả một kho lịch sử bằng vàng”.

Tuy nhiên, Đảng có huy động được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để làm nên chiến thắng được hay không phần lớn phụ thuộc vào phẩm chất và năng lực lãnh đạo của Đảng có “trong sạch, vững mạnh”, có “là đạo đức, là văn minh” hay không. Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, công tác xây dựng Đảng theo tư tưởng của Bác soi đường cho Đảng ta trưởng thành, đồng thời có ý nghĩa quyết định đến việc bảo vệ chế độ chính trị, đến mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội

<sup>1</sup> Khoa Khoa học Chính trị, Trường Đại học Cần Thơ

công bằng, dân chủ, văn minh” của đất nước. Hơn nữa, nó còn góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát của đất nước.

## 2 NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TA THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Trong sự nghiệp cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã có rất nhiều bài nói, bài viết về công tác xây dựng Đảng như: “Đảng ta” (tặng các đồng chí Chi bộ vào đầu năm 1945), “Lời kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao Động Việt Nam” (tháng 3 năm 1951), “Phải chống bệnh quan liêu” (tháng 10 năm 1953), “Nhiệm vụ của Chi bộ ở các cơ quan” (tháng 9 năm 1954)... Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, cần chú trọng các vấn đề sau:

**Trước hết, Bác khẳng định vai trò của lý luận tiên phong đối với Đảng: “Đảng cộng sản Việt Nam phải lấy Chủ nghĩa Mác – Lênin “làm cốt””.**

Ngay từ năm 1927, trong tác phẩm “Đường cách mệnh”, Bác đã khẳng định: Cách mạng muốn thành công thì phải có tổ chức vững bền, sức cách mạng phải tập trung, muốn tập trung thì trước hết phải có Đảng, cũng giống như đua thì phải bỏ lại thành bó chứ không phải mỗi chiếc mỗi nơi. Cách mạng muốn thành công thì trước hết phải có Đảng cách mệnh. Có Đảng đề trong thì vận động công nông và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với tất cả các nước và giai cấp vô sản trên toàn thế giới. Bác khẳng định, Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như “người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”. Tuy nhiên, Bác cũng nhấn mạnh, Đảng muốn thì phải có chủ nghĩa “làm cốt”, trong Đảng ai cũng phải hiểu và phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có “chủ nghĩa” thì cũng giống như “người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”. Bác chỉ ra “Bây giờ học thuyết nhiều, học thuyết nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất là chủ nghĩa Lênin”. Bác xem Chủ nghĩa Mác – Lênin như là “cái cẩm nang thần kỳ”, “là mặt trời chân lý”, “là cái kim chỉ nam cho mọi hành động” của Đảng ta... Nói về vai trò của Chủ nghĩa Mác – Lênin đối với Đảng, Bác khẳng định “Đó là lực lượng tư tưởng hùng hậu chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi thật sự trở thành hình thức tổ chức cao nhất của quần chúng lao động, là đại biểu cho trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi”.

Khi nhấn mạnh vai trò của Chủ nghĩa Mác – Lênin, khi vận dụng phải chú ý năm vấn đề sau: *Thứ nhất*, phải hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin, mà hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin là hiểu bản chất của vấn đề, không kinh viện, không biến chủ nghĩa Mác – Lênin thành các công thức, phải hiểu đúng và hành động đúng. *Thứ hai*, phải vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin cho phù hợp với từng lúc, từng nơi, từng lĩnh vực và từng đối tượng. Chống mọi biểu hiện giáo điều, xa rời chủ nghĩa Mác – Lênin. Phải quán triệt rằng chủ nghĩa Mác – Lênin là một học thuyết sống động được kiểm chứng và không ngừng hoàn thiện qua thực tiễn. *Thứ ba*, thường xuyên tổng kết thực tiễn, rút ra bài học kinh nghiệm để bổ sung và làm phong phú kho tàng lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin. Chú trọng học tập kinh nghiệm tốt của các Đảng cộng sản trên thế giới. *Thứ tư*, phải đấu tranh chống những luận điểm xuyên tạc, cơ hội, xét lại Chủ nghĩa Mác – Lênin. *Thứ năm*, dựa

trên cơ sở Chủ nghĩa Mác – Lênin để xây dựng tình đoàn kết trong phong trào cộng sản quốc tế.

**Về sinh hoạt, tổ chức và xây dựng Đảng, Bác chỉ ra các nguyên tắc sau:**

**Thứ nhất, tập trung dân chủ:** Bác gọi đây là nguyên tắc tổ chức của Đảng. Mục đích là để làm cho Đảng ta thống nhất về ý chí và hành động.

*Vậy thế nào là tập trung?* Bác giải thích, tập trung phải là sự thống nhất về tư tưởng, tổ chức và hành động; là cấp dưới phải phục tùng cấp trên, thiểu số phải phục tùng đa số; mọi đảng viên phục tùng vô điều kiện Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đảng, làm cho Đảng ta trở thành một khối thống nhất, “tuy có nhiều người nhưng khi tiến đánh và hành động thì chỉ như một người mà thôi”.

*Thế nào là dân chủ?* Bác khẳng định, “dân chủ là tài sản quý báu của nhân dân, là thành quả cách mạng”... Ở góc độ khác, Bác giải thích rõ hơn, “Nước ta là nước dân chủ, mọi người được tự do về tư tưởng”. Như vậy, “mọi người được tự do về tư tưởng” là thể hiện rõ nét nhất về dân chủ. Bác giải thích rõ thêm: Nghĩa là, đối với mọi việc, mọi vấn đề, tất cả mọi người đều được tự do bày tỏ ý kiến của mình để tìm ra chân lý, tìm ra cái đúng, cái tốt nhất. Như vậy, tự do tư tưởng hóa ra thành tự do phục tùng chân lý.

Bác đặc biệt nhấn mạnh đến việc mở rộng và thực hành dân chủ trong Đảng để làm cơ sở cho việc mở rộng và phát huy dân chủ ngoài xã hội. Tổ chức Đảng phải để cho đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình... Đảng viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình khác với ý kiến của đa số đã quyết nghị nhưng phải có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết và cũng không vì thế mà tuyên truyền ý kiến của riêng mình và không phục tùng văn kiện. Về phía tổ chức Đảng, tổ chức Đảng phải nghiên cứu, xem xét lại ý kiến đã bảo lưu của cá nhân đảng viên, không định kiến với cá nhân.

*Về mối quan hệ,* Bác cho rằng, dân chủ và tập trung là hai mặt thống nhất của một nguyên tắc. Dân chủ để đi đến tập trung, là cơ sở của tập trung; dân chủ để phòng và chống các biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, chụp mũ, trù dập ý kiến người khác. Còn tập trung cũng phải trên cơ sở dân chủ chứ không phải theo kiểu độc đoán, chuyên quyền; tập trung để phòng và chống những biểu hiện của dân chủ “quá trốn”.

Thực hiện tốt hay kém nguyên tắc này có quan hệ đến sự tồn tại, phát triển hay không tồn tại, phát triển của bất cứ tổ chức nào từ Trung ương đến Chi bộ. Thực hiện tốt nguyên tắc này sẽ tạo nên sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

**Thứ hai, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách:** Bác gọi là nguyên tắc lãnh đạo của Đảng.

*Vậy, tại sao cần phải có tập thể lãnh đạo?* Tập thể lãnh đạo là để phát huy trí tuệ của nhiều người. Bác giải thích: một người dù khôn ngoan tài giỏi đến mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trong thấy, chỉ xem xét được một mặt của vấn đề, không thể trong thấy và xem xét tất cả mọi mặt của vấn đề. Vì vậy, cần có nhiều người. Nhiều người thì có nhiều kiến thức, kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì thấy rõ mặt khác... Vì vậy mà thấy hết mọi mặt, hiểu hết mọi chuyện, giải quyết vấn đề khỏi sai lầm. Ý nghĩa của nguyên tắc này cũng như câu nói: “Đại bầy hơn khôn độc”.

*Vậy, tại sao cần phải có cá nhân phụ trách? Cá nhân phụ trách là để nâng cao trách nhiệm của mọi cá nhân. Bác giải thích: Việc gì sau khi đã được tập thể bàn bạc, kế hoạch đã định sẵn, thì phải giao cho một người phụ trách, còn nếu giao cho một nhóm người thì cũng cần có một người phụ trách chung, thế thì công việc mới trôi trôi, mới tránh được thói dựa dẫm, ỷ lại.*

*Về mối quan hệ, Bác chỉ rõ: lãnh đạo mà không do tập thể thì sẽ đưa đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan, kết quả là hỏng việc. Phụ trách mà không do cá nhân thì sẽ rơi vào cái tệ người này ủy cho người kia, người kia ủy cho người nọ, kết quả là không ai thi hành. Như thế thì việc gì cũng không xong. Tập thể lãnh đạo là để bảo đảm và phát huy dân chủ trong Đảng nhưng nó xa lạ với kiểu dựa dẫm vào tập thể, không dám quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm của cá nhân đảng viên trước nhiệm vụ mà tổ chức phân công. Đồng thời, cá nhân phụ trách cũng hoàn toàn xa lạ với độc đoán, coi thường tập thể, chủ nghĩa cá nhân. Trong công tác xây dựng Đảng, trách nhiệm của cá nhân trước tổ chức Đảng được đề cao. Vì tập thể là do nhiều cá nhân hợp thành trong một tổ chức Đảng. Hồ Chí Minh cũng lưu ý rằng, không phải bất kỳ việc gì, thậm chí những việc nhỏ, một người có thể giải quyết được, cũng đưa ra tập thể bàn bạc; nếu cứ như vậy thì hiệu nguyên tắc này một cách máy móc, kết quả là hợp hành mất nhiều thì giờ.*

***Thứ ba, tự phê bình và phê bình: Bác gọi đây là nguyên tắc sinh hoạt của Đảng.***

*Về vai trò: Bác coi thực hiện nguyên tắc này là quy luật phát triển của Đảng; là vũ khí sắc bén để cải tạo tư tưởng đảng viên, làm cho mỗi đảng viên tốt hơn, tiên bộ hơn và đoàn kết nhau hơn. Tự phê bình và phê bình còn là vũ khí sắc bén để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, làm cho Đảng ta trong sạch, vững mạnh; để Đảng ta hoàn thành sứ mệnh lịch sử mà giai cấp và dân tộc đã giao phó.*

***Về mục đích tự phê bình và phê bình:***

*Thứ nhất, tự phê bình và phê bình là làm cho phần tốt trong mỗi đảng viên nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi; đồng thời làm cho tổ chức Đảng luôn luôn trong sạch, vững mạnh.*

Bác khẳng định: con người chứ không phải là thần thánh, không ai là không có khuyết điểm, chỉ khác nhau ở chỗ nhiều hay ít, nặng hay nhẹ, khác nhau ở thái độ biểu hiện và xử lý khuyết điểm. Trong mỗi con người, ai cũng có cái tốt - cái xấu, cái thiện - cái ác, cái hay - cái dở... Vì vậy, chúng ta phải làm sao cho cái thiện nảy nở như hoa mùa xuân và diệt trừ cái ác đi bằng việc tu dưỡng, rèn luyện của mỗi đảng viên và thiết thực tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng. Bác nói: Đảng ta bao gồm đủ mọi tầng lớp trong xã hội. Vì vậy, có nhiều tính cách khác nhau. Phần đông là những người có đức, có tài, rất trung thành, kiên quyết, vĩ đại. Song, cũng không phải “người người đều tốt, việc việc đều hay”. Trong Đảng không tránh khỏi một vài kẻ vu vơ, những việc không chính đáng. Vì vậy, cần phải nghiêm túc tự phê bình và phê bình để đảng viên luôn hoàn thiện mình, vươn lên những giá trị chân, thiện, mỹ.

*Thứ hai là để đảng viên giúp nhau sửa khuyết điểm, giúp nhau tiến bộ và tăng cường đoàn kết nội bộ Đảng.*

Bác thừa nhận: Một Đảng từ trong xã hội cũ vừa mới bước ra mà không có những người xấu, việc xấu là điều kỳ hoặc. Nhưng một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm và vạch rõ vì sao mà có khuyết điểm và kiên quyết sửa chữa, đó mới là một đảng chân chính, chắc chắn và cách mạng. Tuy nhiên, muốn sửa chữa khuyết điểm, muốn đoàn kết chặt chẽ trong Đảng thì phải thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình. Bác nhấn mạnh, đó là “thang thuốc hay nhất và thiết thực nhất”. Còn nếu sợ phê bình, tức là “quan liêu hóa”, là tự mãn, là “mèo khen mèo dài đuôi”... Chính vì tầm quan trọng của nguyên tắc này nên trong Di Chúc Hồ Chí Minh đã dành “phần trước hết” là “nói về Đảng”: Trong Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Đó là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng.

***Về phương pháp tự phê bình và phê bình:***

*Một là*, tự phê bình và phê bình phải được tiến hành thường xuyên, “như người ta rửa mặt hằng ngày”, được thể thì “trong Đảng sẽ không có bệnh tật mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”.

*Hai là*, tự phê bình và phê bình phải luôn trung thực, chân thành, thẳng thắn với bản thân mình và đối với người khác.

*Ba là*, tự phê bình và phê bình phải kiên quyết. Nếu không kiên quyết thì cũng giống như “người thầy thuốc đi chữa bệnh cho người khác mà bệnh trong người không chữa để ngày càng nặng thêm.

*Bốn là*, tự phê bình và phê bình phải có tinh đồng chí thương yêu lẫn nhau. Bởi vì, ở đây là những người đảng viên, những người đồng chí cùng nhau phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng, nên phải có “thái độ ứng xử văn hóa” với nhau.

*Năm là*, tự phê bình và phê bình phải phải nhằm mục đích xây dựng, chứ “không phải để công kích, nói xấu nhau”, cũng không phải “phê bình lung tung rồi không chịu trách nhiệm”. Bác nói, mục đích của tự phê bình và phê bình là để học tập cái tốt của nhau, tránh cái sai của nhau; phê bình những người có thói hư, tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách “làm cho phân thiện trong con người này nở để đẩy lùi phân ác, chứ không phải đập cho tơi bời”.

***Bác chỉ ra ba thái độ cần chú ý khi tự phê bình và phê bình trong Đảng:***

*Một là*, đối với những đồng chí giác ngộ chính trị cao thì tự phê bình rất thật thà và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của bản thân. Và khi phê bình người khác thì rất thành khẩn. Đối với đảng viên này, Bác chỉ rõ: “Chúng ta phải học tập tinh thần và tác phong của các đồng chí ấy”.

*Hai là*, có một số đồng chí dù có phê bình, giáo dục mấy cũng không chịu sửa chữa khuyết điểm mà “cứ ì ra”. Đối với thái độ này, Bác cho rằng: Tổ chức Đảng cần nghiêm khắc mời ra khỏi Đảng để tránh “con sâu làm sâu nổi canh”.

*Ba là*, số đông các đồng chí có thái độ là: đối với người khác thì phê bình rất mạnh, rất “mác xít”, nhưng với bản thân thì “mang một ba lô chủ nghĩa cá nhân”, tự phê thì lại rất ít, sợ mất thể diện, sợ mất uy tín, không vui lòng tiếp thu ý kiến

phê bình của các đồng chí khác, hoặc tìm những “khó khăn khách quan” để biện hộ. Đối với thái độ này tổ chức phải phê bình thật nghiêm túc.

**Bốn là, kỷ luật nghiêm minh, tự giác:** Bác cho rằng, nghiêm minh là thuộc về tổ chức Đảng, còn tự giác là thuộc về ý thức của cá nhân đảng viên.

Tự giác là nội dung rất quan trọng trong nguyên tắc xây dựng Đảng, là yêu cầu cần có đối với mọi đảng viên và tổ chức Đảng. Nó đòi hỏi tất cả mọi đảng viên từ những người có chức vụ đến đảng viên không có chức vụ đều phải gương mẫu trong công tác trong cuộc sống. Bởi vì uy tín của Đảng ta là bắt đầu từ sự gương mẫu của mỗi đảng viên đối với kỷ luật Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các đoàn thể nhân dân mà đảng viên đó tham gia.

**Thứ năm, đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng:**

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm xây dựng sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng để làm cơ sở cho việc xây dựng khối đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế. Bác khẳng định chân lý về sức mạnh của đoàn kết: *Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công.*

Mỗi tầng đoàn kết đều có vai trò quan trọng của nó, nhưng đoàn kết trong nội bộ Đảng có vai trò quan trọng nhất, vì Đảng giữ vai trò lãnh đạo. Trong Di chúc, Bác đã nhấn mạnh đến vai trò của đoàn kết nội bộ Đảng: Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng, một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Từ đó, Bác nhắc nhở: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng ta và của nhân dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

Để thực hiện nguyên tắc này, phải:

*Một*, phải dựa trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênin có lý, có tình.

*Hai*, Phải dựa trên Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối, quan điểm của Đảng, nghị quyết của tổ chức Đảng.

*Ba*, phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình.

*Bốn*, phải thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các tiêu cực để thống nhất ý chí và hành động.

**Đặc biệt, Bác nhấn mạnh đến việc thường xuyên xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài để Đảng ta xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”.**

**Về rèn luyện đạo đức của đảng viên:** Hồ Chí Minh coi trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân là một trong những tiêu chuẩn quan trọng nhất làm thành nhân cách của cán bộ, đảng viên.

Mặc dù sống trong thời kỳ hòa bình nhưng những thử thách đối với đảng viên không kém phần nghiêm ngặt, nhiều cán bộ, đảng viên không chết vì mũi tên, làn đạn mà bị chết vì “những viên đạn bọc đường”, sa vào tham ô, lãng phí, quan liêu,

những căn bệnh mà Hồ Chí Minh gọi là “giặc nội xâm”, giặc trong lòng, còn nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm nhiều.

Đối với đảng viên, trung với nước, với Đảng là trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Tổ quốc, của Đảng lên trên hết, trước hết. Bởi vì trong lợi ích của Tổ quốc, của Đảng có lợi ích của cá nhân. Bác cho rằng, cán bộ, đảng viên cũng như bao con người khác, cũng có những nhu cầu chính đáng về lợi ích vật chất và tinh thần, nhưng có khác là ở chỗ khi cần thì họ sẵn sàng hy sinh vì lợi ích tối thượng của Đảng, của Tổ quốc. Cho nên, theo Bác vào Đảng là tự nguyện, dám hy sinh. Nếu vào Đảng mà sợ hy sinh thì đừng vào hoặc khoan hẵng vào Đảng, để khi nào rèn được đức tính hy sinh rồi hãy vào cũng không muộn. Hơn nữa, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, theo Bác còn tập trung ở đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

***Về vị trí, vai trò của cán bộ, đảng viên:***

*Về vị trí của cán bộ:* Bác cho rằng, cán bộ là hệ thống dây chuyền của bộ máy Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Nói như vậy không có nghĩa là cán bộ xếp cán bộ vào vị trí trung gian, mà cán bộ luôn ở trong phong trào cách mạng, luôn là lực lượng trung tâm và đi tiên phong trong phong trào cách mạng của đất nước. Bác khẳng định: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”.

*Về vai trò của cán bộ:* Bác khẳng định, cán bộ là cái gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại đều là do cán bộ tốt hay kém... Quần chúng nhân dân là người làm nên lịch sử nhưng cán bộ lại là người đầu tàu, có tác dụng hướng dẫn, tập hợp, vận động nhân dân hành động để đạt mục tiêu cách mạng...

*Về vị trí, vai trò của công tác cán bộ:* Trong xây dựng Đảng, công tác cán bộ luôn chiếm vị trí quan trọng hàng đầu, quyết định đến sự thành bại trong việc xây dựng lực lượng cách mạng của Đảng. Thực tiễn hoạt động của Đảng từ khi ra đời đến nay cho thấy: Khi nào, nơi nào làm tốt công tác cán bộ thì khi đó, nơi đó cách mạng sẽ có nhiều thuận lợi và giành được thắng lợi, và ngược lại. Cả cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến công tác cán bộ, từ lựa chọn, huấn luyện đến sử dụng, đánh giá, đãi ngộ cán bộ.

***Yêu cầu về phẩm chất, tư cách của người đảng viên:***

Một, suốt đời hy sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Hai, tuyệt đối trung thành với Đảng, với sự nghiệp cách mạng.

Ba, đặt quyền lợi của Đảng, của Tổ quốc lên trên hết.

Bốn, thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng.

Năm, có đời tư trong sáng, là tấm gương sáng trong cuộc sống để nhân dân tin và noi theo.

***Yêu cầu về năng lực (tài) của cán bộ, đảng viên, gồm:***

Một, có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các đoàn thể nhân dân.

Hai, có mối quan hệ mật thiết với nhân dân.

Ba, luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt.

Bốn, có phong cách tốt, sâu sát, tỉ mỉ.

**Để Đảng ta vững mạnh, Bác yêu cầu Đảng phải tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và nhân dân.**

Trong tác phẩm “Đường cách mệnh”, Bác khẳng định, “Cách mạng là việc của cả dân chúng chứ không phải là việc của một hay hai người. Người cách mạng phải đồng tâm, hiệp lực, phải bền gan chiến đấu...”. Đồng thời, Bác còn thấy được sức mạnh to lớn của nhân dân: “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân, trong những lực lượng không có lực lượng nào mạnh bằng nhân dân. Dân khí mạnh thì quan lính nào, súng ống nào cũng không chống lại nổi”. Cho nên, Bác yêu cầu: “Đảng phải dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Gốc có vững thì cây mới bền, xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”. Bác nhấn mạnh: “Có dân là có tất cả”.

Hơn nữa, Bác cho rằng “Đảng là con nôi của nhân dân”, cho nên Đảng phải hiếu với nhân dân; “mục đích của nhân dân chỉ có thể gồm trong tám chữ là: Đoàn kết toàn dân, phụng sự Tổ quốc”. Mà hiếu với dân là phải: gần dân, phải “mắt trong”... Ngay trong quy luật ra đời của Đảng... Đồng thời, quan hệ Đảng – công nhân – nhân dân là quan hệ ba trong một, mỗi thành tố nằm trong cái chung không thể tách rời.

Tuy nhiên, Bác cũng chỉ rõ: “Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”; cán bộ là do dân bầu ra... để làm lợi cho dân... không được “dán lên trán hai chữ cộng sản để dè dặt, cuội cổ nhân dân”. Ngay cả khi đảm nhận chức vụ Chủ tịch nước, Bác cũng cho rằng: “Tuyệt nhiên tôi không ham muốn công danh phú quý chút nào..

**Để Đảng luôn trong sạch, Bác nhắc nhở Đảng ta phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn.** Đây là yêu cầu bức thiết đối với Đảng trong mọi giai đoạn lịch sử, nhất là trong điều kiện cách mạng chuyển sang giai đoạn mới nhằm làm cho Đảng có đủ sức để hoàn thành sứ mệnh lịch sử mà giai cấp, dân tộc và lịch sử đặt ra. Đây cũng là phương pháp để Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao vai trò, uy tín của Đảng trước nhân dân, đồng thời có đủ sức huy động sức mạnh toàn dân, đưa sự nghiệp cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng.

Để xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, Đảng đã ra nhiều Nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khóa VIII “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết số 14-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”... đã tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng Đảng, góp phần củng cố niềm tin của nhân vào sự lãnh đạo của Đảng.



### **3 KẾT LUẬN**

Có thể khẳng định, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân luôn đi liền với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Từ ngày ra đời cho đến nay nhiệm vụ ấy luôn được Đảng ta xác định “là nhiệm vụ then chốt”. Bởi vì, sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay luôn đòi hỏi Đảng phải trong sạch, vững mạnh, có đủ phẩm chất và năng lực lãnh đạo để Đảng hoàn thành sứ mệnh lịch sử mà giai cấp và dân tộc giao phó. Trong cuộc đấu tranh giữa cách mạng và phản cách mạng thì lĩnh vực diễn ra gay gắt nhất, quyết liệt nhất là vai trò lãnh đạo của Đảng, nhất là công tác xây dựng Đảng.

Hướng tới Đại hội Đảng lần thứ XI (vào nửa tháng 01 năm 2011), Trung ương Đảng tiếp tục thực hiện phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với chủ đề “Tu dưỡng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh”. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, thiết thực của Đảng nhằm nhìn lại công tác xây dựng Đảng ta trong thời gian qua, từ đó, thực hiện có hiệu quả hơn, đầy mạnh hơn công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới để Đảng thật sự là nhân tố lãnh đạo hàng đầu trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Ban Tuyên giáo Trung ương (2010), “Tu dưỡng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh...”, *Nxb. CTQG, HN*
- Phạm Văn Búa (2009), “Quá trình thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc của Đảng bộ Trà Vinh trong sự nghiệp đổi mới”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 6-2009.
- Phạm Văn Búa (2009), “Thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X của Đảng về đường lối phát triển nông nghiệp, nông thôn ĐBSCL”, *Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, (6)
- Phạm Văn Búa (2008), “Giới thiệu tác phẩm sửa đổi lỗi làm việc”, Báo cáo chuyên đề tại hội nghị khoa học, *về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, do khoa Khoa học Chính trị tổ chức (tháng 5).
- Phạm Văn Búa (2008), “Tu dưỡng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, Báo cáo chuyên đề tại hội nghị khoa học, *về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, do khoa Khoa học Chính trị tổ chức (tháng 5).